

Họ và tên:.....

NỘI DUNG ÔN TẬP HKI

Lớp:.....

Môn: LS-ĐL 7

I. TRẮC NGHIỆM:

1. Các sông ở châu Âu đổ ra Bắc Băng Dương vào mùa đông thường:

- A. Nhiều phù sa B. Hay đóng băng C. Hay gây lũ lụt D. Nhiều thủy, hải sản

2. Khu vực nào ở châu Á không tiếp giáp với đại dương?

- A. Bắc Á. B. Tây Nam Á. C. Trung Á. D. Nam Á.

3. Phần nhiều các nước châu Á là các nước:

- A. Phát triển. C. Có thu nhập bình quân đầu người cao.
B. Công nghiệp hiện đại. D. Đang phát triển.

4. Châu Âu là một bộ phận của lục địa:

- A. Á – Âu B. Úc C. Phi D. Mỹ.

5. Về kích thước, Châu Á là châu lục có diện tích:

- A. Nhỏ nhất thế giới B. Lớn nhất thế giới C. Đứng sau châu Phi D. Đứng sau châu Âu

6. Nhận xét nào KHÔNG ĐÚNG khi nói về châu Á?

- A. Châu Á có nhiều hệ thống núi, sơn nguyên, cao nguyên, đồng bằng rộng bậc nhất thế giới.
B. Là châu lục có nhiều hệ thống sông lớn bậc nhất trên thế giới.
C. Châu Á có nguồn khoáng sản rất phong phú và trữ lượng lớn.
D. Châu Á có khí hậu khô nóng, ít mưa, có nhiều sa mạc và hoang mạc rộng lớn như Sahara.

7. Nhận xét nào ĐÚNG khi nói về châu Á?

- A. Khí hậu châu Á rất khô hạn, quanh năm hầu như không có mưa.
B. Châu Á là châu lục không có tài nguyên thiên nhiên, khoáng sản nghèo nàn.
C. Châu Á có nhiều hồ sâu và lớn nhất thế giới như A-ran, Bai-can.
D. Châu Á có đồng bằng nhỏ hẹp phân bố chủ yếu sâu trong lục địa.

8. Đỉnh núi cao nhất thế giới là:

- A. Đê-can B. Hi-ma-lay-a C. Phan-xi-păng D. Ê-vơ-rét.

9. Khu vực Tây Nam Á có dòng sông nổi tiếng nào sau đây?

- A. Ti-grơ B. Xưa Đa-ri-a C. A-mu-Đa-ri-a D. Ô-bi

10. Ở Tây Á, khoáng sản nào có trữ lượng lớn nhất?

- A. Vàng B. Dầu mỏ C. Than D. Sắt.

11. Châu Á có đặc điểm cơ cấu dân số theo tuổi là?

- A. Cơ cấu dân số trẻ. B. Cơ cấu dân số vàng.
C. Cơ cấu dân số già. D. Cơ cấu dân số trung bình.

12. Hai quốc gia đông dân nhất châu Á là:

- A. Trung Quốc và Ấn Độ. B. Ấn Độ và Thái Lan.
C. Trung Quốc và Việt Nam. D. Lào và Singapore.

13. Các tôn giáo lớn đóng vai trò quan trọng trong lịch sử văn hóa nhân loại ra đời ở?

- A. Bắc Mỹ. B. Châu Á. C. Châu Âu. D. Châu Phi.

14. Năm 1368, Chu Nguyên Chương lật đổ nhà Nguyên, lên ngôi hoàng đế, lập ra triều đại nào?

- A. Nhà Thanh. B. Nhà Minh. C. Nhà Chu. D. Nhà Nguyễn.

15. Thời Minh – Thanh, trấn Cảnh Đức (Giang Tây) nổi tiếng với sản phẩm nào sau đây?

- A. Đồ sứ. B. Tranh. C. Giấy. D. Tơ lụa.

16. Công trình kiến trúc cung điện nổi tiếng nhất của Trung Quốc thời Minh – Thanh là:

- A. Kim Tự Tháp. B. Tử Cấm Thành. C. Chùa Hương. D. Lăng Li Sơn.

17. Nhân vật nào sau đây là một trong ba cây đại thụ của làng thơ Đường?

- A. Cô-lôm-bô. B. Hồ Xuân Hương. C. Tào Tuyết Cần. D. Lý Bạch.

18. Lãnh thổ Ấn Độ thuộc khu vực nào?

- A. Nam Á. B. Tây Á. C. Trung Á. D. Đông Á.

19. Loại chữ nào xuất hiện sớm và phổ biến nhất ở Ấn Độ?

- A. Chữ tượng hình. B. Chữ tượng ý. C. Chữ Hin-đu. D. Chữ Phạn.

20. Năm 320, Ấn Độ được thống nhất dưới vương triều:

- A. Hồi giáo Đê-li B. Gúp-ta C. Mô-gôn D. A-Sô-ca

21. Năm 1206, Người hồi giáo gốc Thổ Nhĩ Kỳ, chiếm miền bắc Ấn Độ lập nên vương triều:

- A. Hồi giáo Đê-li B. Gúp-ta C. Mô-gôn D. A-Sô-ca

22. Vương triều Mô-gôn ở Ấn Độ được thành lập bởi người nào?

- A. Trung Quốc B. Ba Tư C. Mông Cổ D. Ả rập

23. Kiến trúc Phật giáo điển hình ở Ấn Độ là:

- A. Đền tháp B. Chùa hang C. Tượng Phật D. Nhà thờ

24. Thời kì phát triển huy hoàng của Vương quốc Cam-pu-chia là:

- A. Thời kì huy hoàng. C. Thời kì hoàng kim.

- B. Thời kì Chân Lạp. D. Thời kì Ăng-co.

25. Chủ nhân đầu tiên sinh sống trên đất Lào là:

- A. Người Khmer. C. Người Lào Lùm.
B. Người Lào Thong. D. Người Xiêng Khoảng.

II. TỰ LUẬN:

A. CHỦ ĐỀ: CHÂU Á

I. Bản đồ chính trị các khu vực châu Á:

- Hiện nay, châu Á có 49 quốc gia và vùng lãnh thổ.
- Châu Á được chia thành 6 khu vực: Bắc Á, Trung Á, Đông Á, Tây Á, Nam Á, Đông Nam Á.

II. Đặc điểm tự nhiên các khu vực của châu Á:

1. Khu vực Tây Á:

- **Địa hình:** Tây Á có ba khu vực địa hình chính: các sơn nguyên ở bán đảo A-rập, đồng bằng Lưỡng Hà và miền núi cao.
- **Khí hậu:** Khí hậu Tây Á chủ yếu là cận nhiệt địa trung hải ở phía bắc và nhiệt đới khô ở phía nam nên khô hạn và nóng; hoang mạc và bán hoang mạc chiếm phần lớn diện tích. Trên các vùng núi cao (từ 1000m trở lên) phát triển rừng thưa và cây bụi do khí hậu dịu mát hơn.
- **Cảnh quan:** hoang mạc và bán hoang mạc chiếm phần lớn diện tích.
- **Sông, hồ:** Hai sông lớn trong khu vực là Ti-gơ (Tigris) và Ơ-phrát (Euphrates), biển Chết là hồ nước mặn nổi tiếng trên thế giới, nằm dưới mực nước biển 427m.
- **Khoáng sản:** Khoáng sản quan trọng nhất của khu vực là dầu mỏ, tập trung chủ yếu ở khu vực vịnh Péc-xích (Persian), các khoáng sản khác có đồng, than đá, sắt.....
- **Thuận lợi:**
 - + Có sản lượng dầu lớn nhất thế giới, có sản lượng khai thác lớn hơn sản lượng tiêu dùng. Giữ vai trò quan trọng trong việc cung cấp dầu mỏ trên thế giới (<50%).
- **Khó khăn:** Xảy ra các cuộc chiến tranh, xung đột sắc tộc, tôn giáo giữa các quốc gia.

2. Khu vực Nam Á:

- **Địa hình:** Nam Á có các miền địa hình: miền núi Hi-ma-lay-a là hệ thống núi trẻ cao và đồ sộ nhất thế giới, cao nguyên Đê-can ở phía nam, sơn nguyên I-ran (Iran) ở phía tây và đồng bằng Ấn- Hằng.

- **Khí hậu:** Phần lớn Nam Á có khí hậu nhiệt đới gió mùa điển hình: mùa đông có gió mùa đông bắc với thời tiết lạnh, khô, mùa hạ có gió mùa tây nam nóng, ẩm từ Ấn Độ Dương thổi vào gây mưa, đặc biệt sườn nam dãy Hi-ma-lay-a. Phía tây nam có khí hậu nhiệt đới khô. Trên các khu vực miền núi cao có sự phân hóa theo độ cao địa hình, các sườn phía nam có khí hậu nóng ẩm, phía bắc có khí hậu khô và lạnh hơn.

- **Cảnh quan:** Nam Á có rừng nhiệt đới ẩm ở phía đông, xavan, hoang mạc ở phía tây và cảnh quan núi cao ở Hi-ma-lay-a.

- **Sông, hồ:** Nam Á có hai sông lớn là sông Ấn và sông Hằng bồi đắp nên đồng bằng Ấn- Hằng màu mỡ.

- **Khoáng sản:** Dầu mỏ, khí tự nhiên, than, sắt...

- **Thuận lợi:**

+ Điều kiện tự nhiên và khí hậu khu vực Nam Á thích hợp phát triển nông nghiệp, các hoạt động trồng trọt các loại cây trồng chủ yếu của khu vực này có thể kể đến như chè, gạo, lúa mì, các loại rau xanh... Ngoài ra hoạt động chăn nuôi cũng rất phát triển như trâu, bò, dê, cừu...

+ Nhiều khu vực giáp biển, tạo thuận lợi cho việc xây dựng các hải cảng và trao đổi sản phẩm, buôn bán theo đường biển.

+ Nằm trên đường giao thông quan trọng nối liền Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương.

- **Khó khăn:** Lũ lụt thiên tai...

B. CHỦ ĐỀ: ĐÔNG NAM Á

I. Quá trình hình thành và phát triển của các vương quốc phong kiến Đông Nam Á:

- Thế kỉ X, mở đầu với sự kiện nhà nước độc lập của người Việt được thành lập.

- Thế kỉ XIII, tất cả các quốc gia Đông Nam Á bắt đầu bước vào thời kì thống nhất và phát triển rực rỡ.

+ Đại Việt đánh bại cuộc xâm lược của quân Mông - Nguyên, bước vào giai đoạn phát triển rực rỡ.

+ Xuất hiện các quốc gia nổi tiếng Thái như Su-khô-thay, A-út-thay-a ở lưu vực sông Mê Nam.

+ Vùng hải đảo, vương quốc Mô-giô-pa-hít ra đời và thống nhất.

- Đầu thế kỉ XV đến đầu thế kỉ XVI, Ma-lắc-ca là vương quốc phát triển thịnh vượng ở Đông Nam Á.

II. Vương quốc Cam-pu-chia thời Ăng-co:

- **Về chính trị:**

+ Thời kì Ăng-co, các vị vua không ngừng mở rộng quyền lực của mình ra bên ngoài.

+ Dưới thời Giay-a-vác-man VII (1181-1220), lãnh thổ mở rộng bao gồm cả vùng hạ lưu sông Mê Nam và vùng trung lưu sông Mê Công.

- **Về kinh tế:**

+ Nông nghiệp là ngành kinh tế chủ yếu.

+ Ngoài ra, người dân còn sống bằng đánh bắt cá ở Biển Hồ và khai thác lâm sản.

- + Thủ công nghiệp: Người dân rất khéo tay, giỏi nghề thủ công, làm đồ gốm, trang sức và xây đền.
- + Thương nghiệp: Việc trao đổi buôn bán đã có, nhưng chưa sử dụng tiền.

III. Vương quốc Lào thời Lan Xang:

+ **Chính trị:** Vương quốc Lan Xang được chia thành các mường, có quan đứng đầu, lực lượng quân đội do nhà vua chỉ huy.

+ **Kinh tế:**

- Nông nghiệp chủ yếu là trồng lúa nếp.
- Thủ công nghiệp: Các nghề thủ công truyền thống như dệt vải, làm dao, rựa bằng sắt, đồ mây tre...
- Thương nghiệp: họ trao đổi buôn bán với các nước láng giềng.

+ **Về đối ngoại:** Lan Xang giữ quan hệ hoà hiếu với Cam-pu-chia và Đại Việt nhưng cương quyết chiến đấu chống lại các cuộc chiến tranh xâm lược.

CÂU HỎI GỢI Ý:

1. Dựa vào kiến thức đã học và lược đồ Hình 7.5 SGK trang 124, em hãy kể tên một số quốc gia thuộc khu vực Nam Á?

.....

.....

.....

.....

2. Khu vực Nam Á có những thuận lợi và khó khăn gì?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Đọc đoạn văn bản, kết hợp kiến thức đã học hãy hoàn thành bảng thống kê bên dưới:

.. Nam Á có các miền địa hình: miền núi Hi-ma-lay-a là hệ thống núi trẻ cao và đồ sộ nhất thế giới, cao nguyên Đê-can ở phía nam, sơn nguyên I-ran (Iran) ở phía tây và đồng bằng Ấn- Hằng. Phần lớn Nam Á có khí hậu nhiệt đới gió mùa điển hình: mùa đông có gió mùa đông bắc với thời tiết lạnh, khô, mùa hạ có gió mùa tây nam nóng, ẩm từ Ấn Độ Dương thổi vào gây mưa, đặc biệt sườn nam dãy Hi-ma-lay-a. Phía tây nam có khí hậu nhiệt đới khô. Trên các khu vực miền núi cao có sự phân hóa theo độ cao địa hình, các sườn phía nam có khí hậu nóng ẩm, phía bắc có khí hậu khô và lạnh hơn. Nam Á có hai sông lớn là sông Ấn và sông Hằng bồi đắp nên đồng bằng Ấn-Hằng màu mỡ. Nam Á có rừng nhiệt đới ẩm ở phía đông, xa van, hoang mạc ở phía tây và cảnh quan núi cao ở Hi-ma-lay-a.....

Địa hình	
	

	
Khí hậu	
Sông, hồ	
Cảnh quan	

4. Dựa vào kiến thức đã học và lược đồ Hình 7.4 SGK trang 124, em hãy kể tên một số quốc gia thuộc khu vực Tây Á?

.....
.....
.....
.....

5. Khu vực Tây Á có những thuận lợi và khó khăn gì?

.....
.....
.....
.....
.....
.....

6. Đọc đoạn văn bản, kết hợp kiến thức đã học, hãy hoàn thành bảng thống kê bên dưới:

.. Tây Á có ba khu vực địa hình chính: các sơn nguyên ở bán đảo A-rập, đồng bằng Lưỡng Hà và miền núi cao.

Khí hậu Tây Á chủ yếu là cận nhiệt địa trung hải ở phía bắc và nhiệt đới khô ở phía nam nên khô hạn và nóng, hoang mạc và bán hoang mạc chiếm phần lớn diện tích. Trên các vùng núi cao (từ 1000m trở lên) phát triển rừng thưa và cây bụi do khí hậu dịu mát hơn.

Hai sông lớn trong khu vực là Ti-gơ (Tigris) và Ô-phrát (Euphrates), biển chết là hồ nước mặn nổi tiếng trên thế giới, nằm dưới mực nước biển 427m.

Khoáng sản quan trọng nhất của khu vực là dầu mỏ, tập trung chủ yếu ở khu vực vịnh Péc-xích (Persian), các khoáng sản khác có đồng, than đá, sắt.....

Địa hình	
-----------------	----------------

	
Khí hậu	
Sông, hồ	
Khoáng sản	

7. Em hãy viết một đoạn văn ngắn về một công trình kiến trúc tiêu biểu của Vương Quốc Cam-pu-chia.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

8. Em hãy viết một đoạn văn ngắn về công trình kiến trúc tiêu biểu của Vương Quốc Lào?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

9. Kể tên các quốc gia Đông Nam Á trong giai đoạn từ nửa sau thế kỉ XIII đến nửa đầu thế kỉ XVI?

.....
.....
.....
.....
.....

10. Tại sao thế kỉ XIII là mốc quan trọng trong giai đoạn lịch sử Đông Nam Á?

11. Sự phát triển của Cam-pu-chia thời kì Ăng-co được biểu hiện như thế nào?

12. Em hãy nêu những biểu hiện về sự phát triển của vương quốc Lào thời Lan Xang?